

Số: /QĐ-UBND

Tuy Phước, ngày tháng năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Về chủ trương đầu tư**  
**Dự án: Nâng cấp, mở rộng tuyến ĐT636 – Tân Điền**  
**Địa điểm xây dựng: Xã Phước Quang, huyện Tuy Phước**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/06/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;*

*Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13/06/2019;*

*Căn cứ Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06/04/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;*

*Căn cứ Nghị quyết số 05/2021/NQ-HĐND ngày 30/7/2021 của HĐND huyện Tuy Phước về quy định mức vốn dự án đầu tư công nhóm C HĐND huyện giao UBND huyện phê duyệt chủ trương đầu tư;*

*Căn cứ Quyết định số 8766/QĐ-UBND ngày 22/12/2022 của UBND huyện Tuy Phước về việc phê duyệt danh mục, kế hoạch vốn đầu tư phát triển năm 2023 thuộc các nguồn vốn được phân cấp cho huyện và nguồn vốn huyện quản lý;*

*Theo đề nghị của Chủ tịch UBND xã Phước Quang tại Tờ trình số 46/TTr-UBND ngày 18/4/2023 và của Trưởng phòng Tài chính - Kế hoạch huyện tại Báo cáo số 141/BC-PTCKH ngày 13/4/2023.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt Chủ trương đầu tư dự án: Nâng cấp, mở rộng tuyến ĐT636 – Tân Điền do UBND xã Phước Quang làm Chủ đầu tư, với các nội dung như sau:

**1. Mục tiêu đầu tư:** Nhằm từng bước hoàn thiện kết cấu hạ tầng trên địa bàn xã, tạo điều kiện thuận lợi cho việc lưu thông hàng hóa và đi lại của nhân dân, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của địa phương cũng như hoàn thiện các tiêu chí xã nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu năm 2023.

**2. Quy mô đầu tư dự án:**

- Nâng cấp, mở rộng tuyến ĐT636 – Tân Điền, tổng chiều dài khoảng 600m.

+ Bề rộng nền đường:  $B_n = 6,5m$ ; Mặt đường rộng:  $B_m = 5,5m$ ; Lề đường gia cố rộng:  $B_l = 0,5 \times 2 = 1,0m$ . Đốc ngang mặt đường:  $i_{mặt} = 2,0\%$ . Đốc ngang lề đường:  $i_{lề} = 2,0\%$ .

+ Mặt đường bằng bê tông M300 đá 2x4 dày 20cm trên lớp bạt nhựa lót đáy.

+ Nền đường bằng đất cấp phối sỏi đồi đầm chặt K95.

+ Nút giao thiết kế đơn giản, là nút giao cùng mức. Hai bên tuyến thiết kế lề gia cố kết hợp mái taluy và chân khay bê tông M200 đá 1x2. Bố trí cọc tiêu hai bên tuyến.

+ Công trình trên tuyến: Bố trí các cống hộp qua đường bằng BTCT M200 đá 1x2.

+ Thiết kế an toàn giao thông trên tuyến.

**3. Nhóm dự án:** Nhóm C.

**4. Dự kiến tổng mức đầu tư dự án: 4.391.570.000 đồng** (Bằng chữ: Bốn tỷ, ba trăm chín mươi một triệu năm trăm bảy mươi ngàn đồng).

*Trong đó:*

- Chi phí xây dựng:	2.699.474.000 đồng;
- Chi phí quản lý dự án:	82.328.000 đồng;
- Chi phí tư vấn ĐTXD:	243.690.000 đồng;
- Chi phí khác:	69.525.000 đồng;
- Chi phí dự phòng:	171.027.000 đồng;
- Chi phí GPMB:	800.000.000 đồng;
- Chi phí xi măng tỉnh hỗ trợ:	325.526.000 đồng.

**5. Nguồn vốn đầu tư và khả năng cân đối vốn:**

- Nguồn vốn đầu tư: Vốn ngân sách huyện hỗ trợ 50% giá trị xây lắp, phần còn lại ngân sách xã Phước Quang và các nguồn vốn hợp pháp khác.

- Khả năng cân đối vốn: Theo kế hoạch bố trí vốn năm 2023 và kế hoạch bố trí vốn trung hạn giai đoạn 2021 - 2025.

**6. Địa điểm thực hiện dự án:** xã Phước Quang, huyện Tuy Phước.

**7. Thời gian thực hiện dự án:** Năm 2023 – 2024.

**8. Ngành, lĩnh vực, chương trình sử dụng nguồn vốn:** Công trình giao thông.

**9. Hình thức đầu tư của dự án:** theo Luật Đầu tư công.

**Điều 2.** UBND xã Phước Quang chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan triển khai thực hiện Quyết định này theo đúng quy định hiện hành.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng HĐND&UBND huyện, Trưởng phòng Tài chính - Kế hoạch huyện, Trưởng phòng Kinh tế và Hạ tầng huyện, Giám đốc Kho bạc Nhà nước huyện, Chủ tịch UBND xã Phước Quang và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Lưu: VT.

**CHỦ TỊCH**

**Huỳnh Nam**